TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HÒA** **TỈNH NGHỆ AN** Số: **01**/2023/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Hòa, ngày 29 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 26, 48; 212; 213 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 430, 440 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết sô 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 35/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Q, sinh năm 1980.

Trú tại: Xóm xx, xã NĐ, huyện TK, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Nguyễn T H, sinh năm 1982

Trú tại: Xóm PT, xã HT, thị xã TH, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần V H , sinh năm 1980

Trú tại: Xóm xx, xã NĐ, huyện TK, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn T H có nghĩa vụ thanh toán cho chị Hoàng T Q và anh Trần V H số tiền mua hàng hóa trong hai ngày 03/6/2021 và ngày 17/6/2021 với tổng số tiền còn nợ lại là 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại điều 357, điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí: Chị Nguyễn T H thỏa thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật số tiền là: 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho chị Hoàng T Q số tiền tạm ứng án phí là 590.000đ (Năm trăm chín mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0008674 ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TX Thái Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà

TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

THỊ XÃ THÁI HÒA
TỈNH NGHỆ AN
Số: **01**/2023/QĐST-DS

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Hòa, ngày 29 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 26, 48; 212; 213 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 430, 440 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết sô 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 35/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Quyên, sinh năm 1985.

Trú tại: Xóm 9, xã Nghĩa Đồng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1988

Trú tại: Xóm Phú Thuận, xã Tây Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn Hạnh, sinh năm 1983

Trú tại: Xóm 9, xã Nghĩa Đồng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị Hiền có nghĩa vụ thanh toán cho chị Hoàng Thị Quyên và anh Trần Văn Hạnh số tiền mua lợn giống trong hai ngày 03/6/2021 và ngày 17/6/2021 với tổng số tiền còn nợ lại là 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại điều 357, điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hiền thỏa thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật số tiền là: 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho chị Hoàng Thị Quyên số tiền tạm ứng án phí là 590.000đ (Năm trăm chín mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0008674 ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TX Thái Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà